

Bản án số: 254/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29 – 12 - 2025
Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Bà Nguyễn Kim Kết

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Độ là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 511/2025/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp TH, xã TH, tỉnh Cà Mau. Căn cước công dân số 096179003688 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/11/2022. (vắng mặt)

- **Bị đơn:** Ông Phạm Út N, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp TH, xã TH tỉnh Cà Mau. Căn cước công dân số 096079015308 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2023. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Út N thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Ông bà chung sống năm 2001, trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp dẫn đến cự cãi và ly thân cách đây khoảng 05 năm. Ông bà yêu cầu Tòa án không công nhận ông bà là vợ chồng.

Về con chung: Ông bà có hai con chung là cháu Phạm Như H, sinh năm 2002 và cháu Phạm Huỳnh T, sinh năm 2004. Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết do hai cháu đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Ông bà yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ người khác và người khác nợ lại: Ông bà xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà P và ông N có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Bà P, ông N chung sống vào năm 2001 trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”*. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà P và ông N.

[3] Về con chung: Bà P, ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết do cháu H và cháu T đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Bà P, ông N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về nợ người khác và người khác nợ lại: Bà P, ông N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà P phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Út N là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006867 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng